

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 290/2024/HS-ST
Ngày 25 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kiều Thị Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Hoàng Lệ Chi;
- Bà Phạm Tú Nhi.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Hồng Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Trân, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 09 năm 2024 tại Phòng xử án A Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 271/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 303/2024/QĐXXST-HS ngày 11/9/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Nam P, sinh năm 1991, tại tỉnh Đồng Nai; Thường trú: số I, đường Đ, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang M (đã chết) và bà Lê Thị Ánh T, sinh năm: 1958; Bị cáo có 02 anh chị ruột (lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm: 1988), bị cáo chưa có vợ con.

Nhân thân: Ngày 28/02/2012, Nguyễn Nam P bị Toà án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là thành phố D) xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành án tại trại giam T1, tha tù trước thời hạn vào ngày 11/8/2016, đã đóng án phí và chấp hành phần nộp lại phần thu lợi bất chính, sung quỹ nhà nước.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 26/04/2024 cho đến nay. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Hoàng Ý, sinh năm 1990; vắng mặt.

Người làm chứng:

Bà Lê Thị Ánh T, sinh năm 1953; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Nam P là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 25/4/2024, Nguyễn Nam P thuê xe công nghệ chở P từ nhà có địa chỉ số I, đường Đ, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương đến khu vực ngã tư E, thuộc khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,7m (không rõ nhân thân, lai lịch) và mua của người này 1.000.000 đồng tiền ma túy đá, nhằm mục đích sử dụng. Sau khi đưa tiền, người đàn ông đưa cho P 01 túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy đá, có được ma túy P thuê xe trở về nhà. Tại phòng ngủ trong nhà, P tự chế bộ dụng cụ sử dụng ma túy và đổ một ít ma túy vào trong bộ D để sử dụng, số còn lại P để trong hộp nhựa trên bàn trong phòng.

Đến 21 giờ 30 phút ngày 26/4/2024, Công an phường T, thành phố D tiến hành kiểm tra hành chính nhà số I, đường Đ, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương theo kế hoạch số 08/KH-CAP về tuần tra kiểm soát, kiểm tra hành chính địa bàn phường T đảm bảo an ninh trật tự lễ 30/4 và 1/5 của Công an phường T. Khi kiểm tra phòng thứ nhất, trong phòng lúc này có Nguyễn Nam P, trên bàn trong phòng có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 hộp nhựa màu trắng, bên trong có 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa 3,4596 gam tinh thể ma túy. Công an phường T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa đối tượng về trụ sở làm việc.

* Kết luận giám định số 2126/KL-KTHS(MT) ngày 02/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, M1, có khối lượng: 3,4596 gam.

Đối với người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy cho Nguyễn Nam P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã tiến hành xác minh tại khu vực ngã tư E thuộc địa phận khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch đối tượng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh xử lý sau đối với đối tượng trên.

Đối với hai người ở chung với Nguyễn Nam P tại nhà số I, đường Đ, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, là bà Lê Thị Ánh T là mẹ và chị Nguyễn Diệu H là chị ruột của P; quá trình điều tra xác định, bản thân P ít khi ra khỏi phòng, P khi mua ma túy về không nói cho ai biết, bà T và chị H dù sống chung nhưng không biết việc P sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng ngủ. Do vậy, không tiến hành xử lý hình sự đối với bà T và chị H.

* Vật chứng thu giữ:

- Một túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa 3,4596 gam ma túy, loại Methamphetamine;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh - trắng, 01 bình nhựa (không rõ nhãn hiệu, nắp bình màu đen);

Cáo trạng số 277/CT-VKS-DA ngày 19 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Nam P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và

khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo P từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu huỷ đối với một túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa 3,2630 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định, và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 nỏ thuỷ tinh, 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh - trắng, 01 bình nhựa (không rõ nhãn hiệu, nắp bình màu đen).

Trong quá trình điều tra bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố đồng thời tại đơn xin giải quyết vắng mặt bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/4/2024, Công an phường T, thành phố D tiến hành kiểm tra hành chính nhà số I, đường Đ, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương tại phòng ngủ của Nguyễn Nam P tại địa chỉ nêu trên, Công an phường T bắt quả tang Nguyễn Nam P có hành vi cất giữ 3,4596 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Nam P đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) của Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Bản Cáo trạng số 277/CT-VKS-DA ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố là ông Nguyễn Quang M được tặng huân chương kháng chiến, huân chương chiến công giải phóng, huân chương chính sĩ giải phóng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện ở việc đã bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy và là người nghiện ma túy.

[7] Xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 01 bì thư chứa 3,2630 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh – trắng, 01 bình nhựa (không rõ nhãn hiệu, nắp bình màu đen) không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo không rõ nhân thân, lai lịch Cơ quan điều tra Công an thành phố D đang tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Đối với hai người ở chung với Nguyễn Nam P tại nhà số I, đường Đ, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, là bà Lê Thị Ánh T và chị Nguyễn Diệu H là mẹ và chị gái của P, quá trình điều tra xác định, bản thân P ít khi ra khỏi phòng, P khi mua ma túy về không nói cho ai biết, bà T và chị H dù sống chung nhưng không biết việc P sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng ngủ. Do vậy, không tiến hành xử lý hình sự đối với bà T và chị H là phù hợp với quy định của pháp luật

[10] Về hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, người nghiện ma túy nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[11] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu 01 phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy, mức hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ sức giáo dục, cải tạo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[12] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố D, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, mức hình phạt tù đối với bị cáo và xử lý vật chứng phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nam P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nam P từ 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

2.1 Tịch thu tiêu hủy: một túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa 3,2630 gam gam ma túy, loại Methamphetamine.

2.2 Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh – trắng, 01 bình nhựa (không rõ nhãn hiệu, nắp bình màu đen).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Nam P phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Thị Uyên